**TUẦN 7:**

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA**

**Bài 15:**

**TIẾT 1: LUYỆN TẬP CHUNG – Trang 46**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được tính nhẩm phép nhân, phép chia trong bảng đã học

- Tìm được thành phần chưa biết trong phép nhân, phép chia

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép tính nhân, phép chia trong bảng

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học: Tìm nhà cho thỏ.  5 x 3 7 x 9 24 : 4 12 : 2  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  +HS đặt tính và tính đúng thì sẽ giúp thỏ tìm được nhà của mình  - HS lắng nghe. |
| **2. Thực hành**  **-** Mục tiêu:  + Thực hiện được tính nhẩm phép nhân, phép chia trong bảng đã học  + Tìm được thành phần chưa biết trong phép nhân, phép chia  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: Tính nhấm (Làm việc cá nhân).**  - GV yêu cầu HS làm việc CN  - GV tổ chức trò chơi: Truyền điện  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố bảng nhân  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Những phép tính nào dưới đây có kết quả bé hơn 8 (Làm việc cá nhân).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN  - GV tổ chức cho HS lên bảng chữa bài  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố bảng chia  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Số (Làm việc cá nhân)**    - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau, củng cố tìm thành phần chưa biết của phép nhân, phép chia  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4: (Làm việc cá nhân)**  Khi chuẩn bị buổi chúc mừng sinh nhật cho Nam, Việt xếp li vào 5 bàn. Mỗi bàn Việt xếp 6 cái li. Hỏi Việt xếp tất cả bao nhiêu cái li ?  - GV gọi HS đọc đề; HD phân tích đề:  [+ Đề bài cho biết gì, h](https://blogtailieu.com/)ỏi gì?  [+ Cần thực hiện phép](https://blogtailieu.com/) tính gì?  - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau. Củng cố cách giải và trình bày bài giải bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5: Số (Dành cho HS Khá – Giỏi)**    - GV cho HS quan sát hình để nhận ra mối quan hệ giữa các số đã cho ở đỉnh và trên mỗi cạnh của hình tam giác.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau, củng cố tính nhẩm phép nhân, phép chia đã học  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc cá nhân.  - HS tham gia chơi: Mỗi bạn nêu kết quả của một phép tính  - HS nhận xét  - HS làm việc cá nhân.  - HS lên bảng tìm phép tính có kết quả bé hơn 8  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện  ­­  - HS làm việc cá nhân.  - HS lên bảng điền số    - HS nhận xét, đối chiếu bài  - HS đọc đề;  - Trả lời.  - HS làm vào vở.  Bài giải  Việt xếp số cái li là:  6 x 5 = 30 ( cái)  Đáp số: 30 cái li  - Chữa bài; Nhận xét.  - HS quan sát và làm bài  - HS làm vào vở. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi Ai nhanh, ai đúng? để học sinh thuộc các bảng nhân, chia đã học  + Bài tập: Số ?    - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi TC để vận dụng kiến thức đã học vào làm BT.  - Đáp án: 16; 8; 5; 42; 6; 6; 20; 4; 27;6;9;7 |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ....................................................................................................................................  ...................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 2: BẢNG NHÂN, BẢNG CHIA**

**Bài 15:**

**TIẾT 2: LUYỆN TẬP CHUNG – Trang 47**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Thực hiện được tính nhẩm phép nhân, phép chia trong bảng đã học

- Tìm được thành phần chưa biết trong phép nhân, phép chia

- Xác định được của một hình; và của một nhóm đồ vật

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép tính nhân, phép chia trong bảng

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  +HS trả lời  +HS trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập**  **-** Mục tiêu:  - Thực hiện được tính nhẩm phép nhân, phép chia trong bảng đã học  - Xác định được của một hình; và của một nhóm đồ vật  - Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép tính nhân, phép chia trong bảng  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: Tính nhấm (Làm việc cá nhân).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN  - GV tổ chức trò chơi: Truyền điện  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố bảng nhân  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Mẹ của Mai mua về 45 bông hoa. Mẹ bảo Mai mang hoa về cắm hết vào các lọ, mỗi lọ có 9 bông. Hỏi Mai cắm được bao nhiêu lọ hoa như thế?(Làm việc cá nhân).**  - GV gọi HS đọc đề; HD phân tích đề:  [+ Đề bài cho biết gì, h](https://blogtailieu.com/)ỏi gì?  [+ Cần thực hiện phép](https://blogtailieu.com/) tính gì?  - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau. Củng cố cách giải và trình bày bài giải bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc nhóm đôi)**    - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau, củng cố xác định được của một hình của một nhóm đồ vật    - GV cho HS thảo luận nhóm đôi điền số vào vở  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau, củng cố xác định được và của một nhóm đồ vật  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Trò chơi**  - GV mời HS nêu cách chơi    - Gv tổ chức cho HS chơi theo nhóm ( khi bạn chơi thì các bạn trong nhóm giám sát)  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc cá nhân.  - HS tham gia chơi: Mỗi bạn nêu kết quả của một phép tính  - HS nhận xét  - HS đọc đề;  - Trả lời.  - HS làm vào vở.  Bài giải  Mai cắm được số lọ hoa là:  45 : 9 = 5 ( lọ )  Đáp số: 5 lọ hoa  - Chữa bài; Nhận xét.  - HS thảo luận  - HS lên bảng khoanh  - Đáp án : A và C  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện  - HS thảo luận  - HS lên bảng điền số  - Đáp án : số con ếch là 3 con  con ếch là 2 con  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện  - HS nêu cách chơi  - HS tham gia chơi |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi Ai nhanh, ai đúng? để học sinh tính nhẩm  + Bài tập: Tính nhẩm  a. 4 x 6 b. 7 x 5  c. 28 : 4 c. 63 : 7  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi TC để vận dụng kiến thức đã học vào làm BT. |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ....................................................................................................................................  ...................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẲNG, HÌNH KHỐI**

**Bài 16:**

**TIẾT 1: ĐIỂM Ở GIỮA, TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG – Trang 49**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.

- Xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.    - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS nêu nhanh KQ  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá**  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.  **-** Cách tiến hành: | |
| [- GV hỏi HS:](https://blogtailieu.com/)  [+ Nam nhờ Việt làm gì?](https://blogtailieu.com/)  [+ Rô bốt đã nói gì với Việt ?](https://blogtailieu.com/)  - GV mời 2 HS đọc lại lời thoại của Nam và Rô bốt  - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh minh họa điểm ở giữa  a.    - GV chốt: **A, B, C là ba điểm thẳng hàng**  **B là điểm ở giữa hai điểm A và C**  - GV yêu cầu HS nhắc lại  b. - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh minh họa trung điểm của đoạn thẳng    - GV chốt:  **+ H là điểm ở giữa hai điểm D và E.**  **+ Độ dài đoạn thẳng DH bằng độ dài đoạn thẳng HE, viết là DH = HE**  **+ H được gọi là trung điểm của đoạn thẳng DE**  - GV yêu cầu HS nhắc lại | - HS nêu  - HS nêu  - HS quan sát tranh  - HS nhắc lại  - HS quan sát  - Lắng nghe |
| **3. Thực hành**  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.  + Xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: (Làm việc cá nhân- nhóm đôi).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc cá nhân- nhóm đôi).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Nêu tên trung điểm của các đoạn thẳng AC, BD trong hình vẽ (Làm việc cá nhân)**    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  ( Dựa vào độ dài của mỗi đoạn thẳng theo đơn vị là số cạnh của ô vuông)  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau.  **\*** Củng cố xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời  - Đáp án: Đ/Đ/S/S  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời  - Đáp án:  a. Ba điểm thẳng hàng trong hình vẽ: A, H, B; H, M, K; C, K, D  b. Điểm H ở giữa hai điểm A và B  c. Điểm M là trung điểm của đoạn thẳng HK vì M là điểm ở giữa H và K, MH = MK  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - HS đọc đề;  - HS làm bài  - Trả lời: Điểm H là trung điểm của đoạn thẳng AC; điểm G là trung điểm của đoạn thẳng BD  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi Ai nhanh, ai đúng? để học sinh xác định trung điểm của đoạn thẳng  + Bài tập:    - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi TC để vận dụng kiến thức đã học vào làm BT.  - Đáp án: Trung điểm của đoạn thẳng BC là điểm I  Trung điểm của đoạn thẳng GE là điểm K  Trung điểm của đoạn thẳng AD, IK là điểm O |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ....................................................................................................................................  ...................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 3: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẲNG, HÌNH KHỐI**

**Bài 16:**

**TIẾT 2: LUYỆN TẬP – Trang 51**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.

- Xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2.Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  \* P là nằm giữa hai điểm nào?    - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS nêu nhanh KQ  - HS lắng nghe. |
| **2. Thực hành**  **-** Mục tiêu:  + Nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.  + Xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1: (Làm việc cá nhân- nhóm đôi).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng dựa vào số đo độ dài của đoạn thẳng  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:** Xác định trung điểm của đoạn thẳng MN và đoạn NP? (Làm việc cá nhân- nhóm đôi).    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  ( Để xác đinh được trung điểm của mỗi đoạn thẳng thì phải xác định được độ dài của mỗi đoạn thẳng đó  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố xác định trung điểm của đoạn thẳng vẽ trên lưới ô vuông  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Nêu tên trung điểm của các đoạn thẳng AC, BD trong hình vẽ (Làm việc cá nhân)**    + Đoạn thẳng AB dài bằng bao nhiêu đốt tre ?  + Vậy trung điểm của đoạn thẳng AB chia đoạn thẳng AB thành hai đoạn bằng nhau và mỗi đoạn thẳng đó dài bằng bao nhiêu đốt tre?  - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau.  **\*** Củng cố bài toán ứng dụng trung điểm của đoạn thẳng  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4: (Làm việc cá nhân)**  Việt có một đoạn dây dài 20 cm. Nếu Việt không dùng thước có vạch chia xăng – ti – mét thì bạn ấy làm như nào để cắt được một đoạn dây có độ dài 10 cm từ một đoạn dây ban đầu?  - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  - Gv chuẩn bị 1 đoạn dây dài 20 cm để cho HS thực hành xác định trung điểm của băng giấy  **\*** Củng cố bài toán thực tế ứng dụng trung điểm của đoạn thẳng  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời  - Đáp án: a. M nằm giữa A và B và AM = MB = 3cm nên M là trung điểm của đoạn thẳng AB  b. B nằm giữa A và C, AB = 6 cm, BC = 7 cm. Vậy B không là trung điểm của đoạn thẳng AC  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời  - Đáp án:  Điểm I là trung điểm của đoạn thẳng MN vì 3 điểm M, I, N thẳng hàng và mỗi đoạn IM, IN có độ dài bằng 2 lần cạnh ô vuông  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - HS đọc đề;  - HS trả lời  -Hs trả lời  - Trả lời: Cào cào nhảy thêm 2 bước để để đến trung điểm của đoạn thẳng AB  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện  - HS đọc đề;  - HS thực hành: Gập đôi bang giấy đó rồi cắt tại trung điểm của của băng giấy  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi Ai nhanh, ai đúng? để học sinh biết ứng dụng bài toán thực tế vào cuộc sống  + Bài tập: Rô bốt có một đoạn dây dài 20 cm. Nếu rô bốt không dùng thước có vạch chia xăng – ti – mét thì bạn ấy làm như thế nào để cắt một đoạn dây có độ dài 5cm từ đoạn dây ban đầu  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi TC để vận dụng kiến thức đã học vào làm BT.  - Hs suy nghĩ và trả lời ( thực hành) |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ....................................................................................................................................  ...................................................................................................................................  .................................................................................................................................... | |

---------------------------------------------------------------------------

**TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 1: LÀM QUEN VỚI HÌNH PHẲNG, HÌNH KHỐI**

**Bài 17: HÌNH TRÒN. TÂM, BÁN KÍNH, ĐƯỜNG KÍNH CỦA HÌNH TRÒN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các yếu tố của hình tròn: tâm, bán kính, đường kính.

- Sử dụng com pa vẽ được đường tròn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Thông qua nhận dạng hình, HS phát triển năng lực quan sát, mô hình hóa và phát triển trí tưởng tượng hình học phẳng.

- Qua thực hành, luyện tạp, HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

- Một cái com pa to có thể vẽ lên bảng.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Vẽ trung điểm M của đoạn thẳng AB dưới đây?   |  | | --- | | 6cm |   A B  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Khám phá:  - [GV cho HS quan sá](https://blogtailieu.com/)t hình vẽ, đọc lời thoại của Nam và Rô-[bốt trong SHS để bước](https://blogtailieu.com/) ra vẽ được đường tròn bằng đĩa và com pa.  - GV có th[ể gọi hai HS đứng tại chỗ:](https://blogtailieu.com/)  a, [GV cho HS xem mô h](https://blogtailieu.com/)ình hình tròn có đầy đủ tâm, bán kinh, [đường kính như trong](https://blogtailieu.com/) [SHS rồi giới thiệu cá](https://blogtailieu.com/)c thành phần của hình tròn cho HS. [Trong trường hợp không](https://blogtailieu.com/) có mô hình thì chiếu hình vẽ trong mục a của SHS lên.  [GV có thể đặt câu hỏi](https://blogtailieu.com/) mở rộng:“Ngoài OM là bán kính, em [hãy tìm những bán kính](https://blogtailieu.com/) [khác trong hình.”](https://blogtailieu.com/)  - GV có thể yêu cầu HS tự vẽ thêm một bán kính  và một đ[ường kính khác của hình](https://blogtailieu.com/) tròn. Với yêu cầu này thì cần phải có sẵn hình tròn trên phi[ếu học tập để HS thao tác.](https://blogtailieu.com/)  - GV quan sát và nhận xét của bài HS  [- GV cho HS xem một](https://blogtailieu.com/) mô hình khác, kẻ hai đường kính AB [và CD cắt nhau tại I, yêu](https://blogtailieu.com/) [cẩu HS kể tên tâm, cá](https://blogtailieu.com/)c bán kính và đường kính của hình tròn nà[y](https://blogtailieu.com/).  [b. Dùng com pa](https://blogtailieu.com/) vẽ dường tròn tâm O  [GV giới thiệu tình h](https://blogtailieu.com/)uống: Bạn Nam dùng đĩa vẽ một đư[ờng tròn. GV dân dắt đến](https://blogtailieu.com/) sự cẩn thiết của com pa, chẳng hạn: “Mặc dù dùng đĩa, bạ[n Nam có thể vẽ được một](https://blogtailieu.com/) [đường tròn, nhưng n](https://blogtailieu.com/)ếu bạn ấy muốn vẽ một đường tròn to [hơn hoặc bé hơn thì sao?”](https://blogtailieu.com/)  [GV thực hiện mẫu s](https://blogtailieu.com/)ử dụng com pa vẽ đường tròn lên bả[ng:](https://blogtailieu.com/)  [+ Chọn một điểm làm](https://blogtailieu.com/) tâm bất kì;  + Đặt chân trụ com pa vào tâm.  [+ Quay com pa để vẽ đ](https://blogtailieu.com/)ường tròn.  [GV cho HS sử dụng](https://blogtailieu.com/) com pa vẽ một đường tròn vào vở rồi [cho các em nhận xét chéo](https://blogtailieu.com/) [theo cặp.](https://blogtailieu.com/)  [Lưu ý: Khi nói](https://blogtailieu.com/) “đường tròn” là chỉ nét ngoài hay là “diềm/[biên” của hình tròn; trong](https://blogtailieu.com/) khi hình tròn bao gốm cả phần bên trong.  **2. Hoạt động.**  [Củng cố nhận biết các](https://blogtailieu.com/) thành phần cùa hình tròn  Description: https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0303/bai-1-trang-53.PNG  - [Yêu cầu HS viết câu](https://blogtailieu.com/) trả lời vào vở, chẳng hạn: “a) Hình [tròn có tâm bán k](https://blogtailieu.com/)ính ... và đường kính ...”  - GV có thể đặt câu hỏi: “Tại sao CD không phải là đườn[g £](https://blogtailieu.com/) [kính của hình tròn?](https://blogtailieu.com/)”   |  |  | | --- | --- | | - [GV cỏ thế lấy thêm](https://blogtailieu.com/) phản ví dụ vể đường kính như hình [bên (EG không phải](https://blogtailieu.com/) đường kinh cùa hình tròn bên).  E | Description: C:\Users\admin\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image90.jpeg | | - HS tham gia trò chơi  + HS lên vẽ trung điểm M của đoạn thẳng AB.  - HS lắng nghe.  - Một HS đọc lởi thoại của Mai, một HS đọc lởi thoại của [Rô-bốt.](https://blogtailieu.com/)  - HS trả lời [những bán kính](https://blogtailieu.com/) [khác trong hình](https://blogtailieu.com/) là OA, OB  - HS vẽ một bán kính và đường kính khác vào phiếu bài tập.  - HS trình bày bài trên lớp.  - HS nhận xét, bổ sung.  [- HS xem một](https://blogtailieu.com/) mô hình khác kẻ hai đường kính AB.  [- HS kể tên tâm, cá](https://blogtailieu.com/)c bán kính và đường kính của hình tròn nà[y](https://blogtailieu.com/).  - HS lắng nghe  - HS quan sát GV vẽ.    - HS [sử dụng](https://blogtailieu.com/) com pa vẽ một đường tròn vào vở rồi [cho các em nhận xét chéo](https://blogtailieu.com/) [theo cặp.](https://blogtailieu.com/)  - HS viết câu trả lời vào vở.  a) Hình tròn tâm O, bán kính OP, đường kính MN.  b) Hình tròn tâm I, bán kính IA, đường kính AB. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  - Nhận biết được các yếu tố của hình tròn: tâm, bán kính, đường kính.  - Sử dụng com pa vẽ được đường tròn.  - Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học  - Thông qua nhận dạng hình, HS phát triển năng lực quan sát, mô hình hóa và phát triển trí tưởng tượng hình học phẳng.  - Qua thực hành, luyện tập, HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề.  **-** Cách tiến hành | |
| 1. [**Luyện tập**](https://blogtailieu.com/)   **[Bài 1.](https://blogtailieu.com/)**  [- Câu a:](https://blogtailieu.com/)  Vẽ đường tròn tâm O  - GV yêu cầu HS vẽ đường tròn tâm O  - GV quan sát, nhận xét.  [**Câu b:** HS chủ động](https://blogtailieu.com/) vẽ thêm bán kính và đường kính tuỳ [ý rồi đặt tên theo yêu cầu](https://blogtailieu.com/) để bài.  [Lưu ý: Hình vẻ min](https://blogtailieu.com/)h hoạ trong sách thể hiện một nữ n[ghệ sĩ xiếc đang biếu diễn](https://blogtailieu.com/) [múa lụa, dải lụa uốn](https://blogtailieu.com/) lượn mém mại tạo thành những vòn[g](https://blogtailieu.com/) tròn.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  ***Bài 2:*** Bài toán có một sổ cách tiếp cận khác nhau.  ***-*** GVHDHS làm bài vào vở.  ***-*** Yêu cầu HS trình bày kết quả.   * [Bài tập chỉ yêu cầu đ](https://blogtailieu.com/)ặt phép tính để tìm ra câu trả lời. * [GV có thê’ đặt câu h](https://blogtailieu.com/)ỏi về mỗi liên hệ giữa độ dài dường [kính và bán kính cho HS,](https://blogtailieu.com/) [chẳng hạn: “Độ dài](https://blogtailieu.com/) các bán kinh có bằng nhau hay khôn[g? Độ dài đường kính gấp](https://blogtailieu.com/) mấy lần độ dài bán kính?”   - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét tuyên dương.  GV chốt:  *Mỗi hình tròn đều có bán kính 7 cm nên AB = CD = 7 cm*  *Ta thấy độ dài đoạn thẳng BO và OC đều bằng 2 lần bán kính.*  *Nên BO = OC = 7 x 2 = 14 cm*  *Độ dài đường gấp khúc ABCD là*  *7 + 14 + 14 + 7 = 42 (cm)*  *Vậy bọ ngựa phải bò 42 cm.* | - HS sử dụng com pa vẽ đường tròn có tâm O vào vở.  - Kiểm tra chéo vở theo cặp.  Description: https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0303/tr-loi-bai-2-trang-53.png  - HS lắng nghe, làm bài tập vào vở.  - HS trình bày kết quả.  - HS trả lời. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi sau bài học để học sinh nhận biết được các yếu tố của hình tròn: tâm, bán kính, đường kính.  - Yêu cầu HS về sử dụng com pa vẽ được đường tròn. Có đường kính, bán kính cho gia đình quan sát.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS lắng nghe và trả lời. |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ......................................................................................................................................  ...................................................................................................................................... | |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*